

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 288/STP-VP

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 5 năm 2019

V/v hướng dẫn triển khai thực hiện
Thông tư số 03/2019/TT-BTP
ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng, trung tâm thuộc Sở;
- Các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp.

Ngày 20/3/2019, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 03/2019/TT-BTP quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp (*thay thế Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp*) và có hiệu lực thi hành từ ngày **15/5/2019**, được áp dụng từ **kỳ báo cáo thống kê 6 tháng năm 2019**. Để việc triển khai thực hiện thống nhất Thông tư số 03/2019/TT-BTP trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện báo cáo thống kê theo những nội dung sau:

1. Về nội dung, số lượng biểu mẫu báo cáo thống kê: gồm các lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác tư pháp thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp, cụ thể:

1.1. Các sở, ban, ngành: thực hiện báo cáo 03 biểu mẫu gồm 03a/BTP/VĐC/PC, 09c/BTP/PBGDPL, 27b/BTP/BTTP/GĐTP.

1.2. Các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp: thực hiện báo cáo 10 biểu mẫu gồm 06a/BTP/BTTP/ĐGTS, 07a/BTP/BTTP/TTTM, 08a/BTP/BTTP/LSTN, 12a/BTP/BTTP/CC, 15a/BTP/BTTP/HGTM, 16a/BTP/BTTP/QLTLTS, 24/BTP/TGPL, 25/BTP/TGPL, 26/BTP/TGPL, 27a/BTP/BTTP/GĐTP.

1.3. Các phòng, trung tâm thuộc Sở: thực hiện báo cáo 26 biểu mẫu gồm 01c/BTP/VĐC/XDPL, 02a/BTP/ĐC/XDPL, 03b/BTP/VĐC/PC, 04b/BTP/KTrVB/KTTTQ, 05c/BTP/KTrVB/RSVB, 09d/BTP/PBGDPL, 10c/BTP/PBGDPL/HGCS, 11d/BTP/KTrVB/PBGDPL/HGCS-TCPL, 13c/BTP/HTQTCT/HT, 14c/BTP/HTQTCT/HT/HTK, 22c/BTP/CN/TN, 19/BTP/LLTP, 20a/BTP/LLTP, 21/BTP/LLTP, 06b/BTP/BTTP/ĐGTS, 07b/BTP/BTTP/TTTM, 08b/BTP/BTTP/LSTN, 12b/BTP/BTTP/CC, 15b/BTP/BTTP/HGTM,

16b/BTP/QLTNTS, 17c/BTP/BTQTCT/CT, 23b/BTP/ĐKQGGDBĐ, 24/BTP/TGPL, 25/BTP/TGPL, 26/BTP/TGPL, 27c/BTP/BTTP/GĐTP.

1.4. *Phòng Tư pháp cấp huyện*: thực hiện báo cáo 10 biểu mẫu gồm 01b/BTP/VĐC/XDPL, 04a/BTP/KTrVB/KTTTQ, 05b/BTP/KTrVB/RSVB, 09b/BTP/PBGDPL, 10b/BTP/PBGDPL/HGCS, 11c/BTP/PBGDPL/HGCS-TCPL, 13b/BTP/HTQTCT/HT, 14b/BTP/HTQTCT/HT/HTK, 17b/BTP/HTQTCT/CT, 22b/BTP/CN/TN.

1.5. *UBND cấp xã*: thực hiện báo cáo 09 biểu mẫu gồm 01a/BTP/VĐC/XDPL, 05a/BTP/KTrVB/RSVB, 09a/BTP/PBGDPL; 10a/BTP/PBGDPL/HGCS, 11b/BTP/PBGDPL/HGCS, 13a/BTP/HTQTCT/HT, 14a/BTP/HTQTCT/HT/HTK, 17a/BTP/HTQTCT/CT, 22a/BTP/CN/TN.

1.6. *Các tổ hòa giải*: thực hiện báo cáo 01 biểu mẫu 11a/BTP/PBGDPL/HGCS.

2. Về hình thức gửi báo cáo thống kê: Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức có liên quan gửi báo cáo thống kê bằng văn bản giấy có chữ ký của Thủ trưởng, dấu của đơn vị thực hiện báo cáo về Sở Tư pháp hoặc bản chụp báo cáo giấy dưới dạng file pdf hoặc bản điện tử có chữ ký số đến địa chỉ tuphap@daklak.gov.vn.

3. Về kỳ báo cáo thống kê: Báo cáo thống kê được lập hàng năm theo định kỳ 6 tháng và một năm, với thời gian chốt số liệu như sau:

3.1. *Kỳ báo cáo thống kê 6 tháng*: Số liệu được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 30/6 hàng năm, gồm số liệu thống kê thực tế và số liệu thống kê ước tính⁽¹⁾.

3.2. *Kỳ báo cáo thống kê năm*: Số liệu được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 hàng năm, gồm:

- Báo cáo năm: gồm số liệu thực tế và số liệu ước tính⁽²⁾.
- Báo cáo năm chính thức: gồm toàn bộ số liệu thực tế được thực hiện trong kỳ báo cáo⁽³⁾.

4. Về ước tính số liệu báo cáo thống kê:

- Trong các kỳ báo cáo thống kê gửi về Sở Tư pháp, các đơn vị chỉ báo cáo số liệu thực tế, *không phải báo cáo số liệu ước tính*.

⁽¹⁾. Số liệu thực tế được lấy từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/5; số liệu ước tính được lấy từ ngày 01/6 đến hết ngày 30/6 hàng năm.

⁽²⁾. Số liệu thực tế được lấy từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/10 hàng năm; số liệu ước tính được lấy từ ngày 01/11 đến hết ngày 31/12 hàng năm.

⁽³⁾. Số liệu tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 hàng năm.

- Trường hợp các đơn vị có nhu cầu ước tính số liệu để phục vụ quản lý nội bộ, thì thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP.

5. Về thời hạn nhận báo cáo thống kê: được quy định cụ thể tại góc trên cùng, bên trái của từng biểu mẫu báo cáo thống kê và tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP.

(Nội dung Thông tư số 03/2019/TT-BTP cùng các Phụ lục và biểu mẫu thống kê kèm theo được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp www.sotuphapdaklak.gov.vn/THÔNG TIN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH/Báo cáo thống kê).

Việc thực hiện báo cáo thống kê tư pháp là nhiệm vụ đòi hỏi tính kịp thời và độ chính xác cao, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức có liên quan chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Văn phòng Sở Tư pháp, điện thoại 0262.3955726./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP (TH).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Hồng Thắng